

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2024/HSST**
Ngày 11/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN TP ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Xuân Thành

+ Ông Huỳnh Bá Công

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân quận N.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/TLST- HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Công T**; Giới tính: nam;

Sinh ngày: 20/9/1990; tại: tỉnh Đắk Lắk;

HKTT: Thôn H, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Chỗ ở: Khố P, P.Đ, TX.Đ, T.Quảng Nam;

Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ văn hoá: 12/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 26/10/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 1, TP.Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 218/HSST). Chấp hành xong án phạt tù ngày 31/8/2013.

+ Ngày 21/8/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 1, TP.Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 208/HSST). Chấp hành xong án phạt tù ngày 04/3/2017.

+ Ngày 22/8/2018, bị Tòa án nhân dân quận 12, TP.Hồ Chí Minh xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 121/HSST). Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/3/2021.

Họ và tên cha: Hồ Công C (SN: 1950; còn sống);

Họ và tên mẹ: Hồ Thị T (đã chết);

Họ và tên vợ: Lê Thị Yến V (SN: 1997; còn sống);

Bị cáo có 01 con nhỏ sinh năm 2023.

Bị cáo bị bắt ngày 15/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận N, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

* **Người bị hại:** Anh **Mai Hải Đ**, sinh năm: 2004. HKTT: Số 25 đường P, P. P, Q S, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh **Nguyễn Lương P**, sinh năm: 1996. Địa chỉ: KP N, phường Đ, TX. Đ, Tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 14/10/2023, trên đường đi bộ từ nhà ở P.Đ, TX.Đ, T.Quảng Nam ra TP.Đà Nẵng thì Hồ Công T phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu xám đen BKS: 43D1-792.91 (có gắn chìa khóa trên xe) của anh Mai Hải Đ (SN: 19/10/2004; HKTT: Số 25 đường P, P. P, Q. S, TP. Đà Nẵng) để tại vỉa hè lô 22-23 đường L, P.K, Q.N, TP.Đà Nẵng, không có người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp, T đi đến vị trí xe, lấy chìa khóa, nổ máy điều khiển xe đến nhà của anh Nguyễn Lương P (SN:1996) tại KP.N, P.Đ, TX.Đ, T.Quảng Nam để mượn quần áo thay (do thời tiết lúc này mưa nên T bị ướt). Sau đó, T ra lấy xe vừa trộm được để chuẩn bị điều khiển xe đi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an P.Đ, TX.Đ, T.Quảng Nam và Công an P.K, Q.N, TP.Đà Nẵng phát hiện mời về trụ sở Công an P.K để làm việc.

Tang vật tạm giữ của Hồ Công T (BL: 58, 59): 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu xám đen, BKS: 43D1-792.91; trong cốp xe có các giấy tờ: 01 giấy Đ kí xe máy BKS: 43D1-792.91, 01 thẻ sinh viên, 01 GPLX hạng A1 và 01 thẻ ra vào cổng đều mang tên Mai Hải Đ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐGTS ngày 20/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận N kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu xám đen, BKS: 43D1-792.91 có giá trị là 38.400.000 đồng.

Quá trình điều tra, Hồ Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-NHS ngày 26/01/2024 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Hồ Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt bị cáo Hồ Công T từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2023.

* **Về phần xử lý tang vật:** Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu xám đen, BKS: 43D1-792.91, 01 giấy Đ kí xe máy BKS: 43D1-792.91, 01 thẻ sinh viên, 01 GPLX hạng A1 và 01 thẻ ra vào cổng đều mang tên Mai Hải Đ, Cơ quan CSĐT – Công an Q.N ra xử lý vật chứng trả lại cho anh Mai Hải Đ là có căn cứ.

* **Về dân sự:** Sau khi nhận lại tài sản, anh Mai Hải Đ không có yêu cầu gì nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Ý kiến của người bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình giải quyết, người bị hại – anh Mai Hải Đ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Hồ Công T.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Hồ Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 14/10/2023, tại vỉa hè lô số 22-23 đường L, P.K, Q.N, TP. Đà Nẵng, Hồ Công T có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu xám đen, BKS: 43D1-792.91 trị giá 38.400.000 đồng của anh Mai Hải Đ (SN: 19/10/2004; HKTT: Số 25 đường P, P. P, Q. S, TP. Đà Nẵng).

Hành vi trên đây của bị cáo Hồ Công T đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 điều 173 của BLHS. Do đó Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-NHS ngày 26/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận N đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động nhưng lại muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân một cách dễ dàng và nhanh nhất nên bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất liều lĩnh, táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, nó không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân đây là một trong những khách thể quan trọng luôn được pháp luật bảo vệ mà còn gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất ổn định trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu về hành vi xâm phạm quyền sở hữu, chiếm đoạt tài sản: Ngày 26/10/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 1, TP.Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số 218/HSST); Ngày 21/8/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 1, TP.Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số 208/HSST); Ngày 22/8/2018, bị Tòa án nhân dân quận 12, TP.Hồ Chí Minh xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp

tài sản” (Bản án số: 121/HSST). Đây cũng là tình tiết cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo; **hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây thiệt hại**; người bị hại – anh Mai Hải Đ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Hồ Công T nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

*** Về phần xử lý tang vật:**

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu xám đen, BKS: 43D1-792.91, 01 giấy Đ kí xe máy BKS: 43D1-792.91, 01 thẻ sinh viên, 01 GPLX hạng A1 và 01 thẻ ra vào cổng đều mang tên Mai Hải Đ, Cơ quan CSĐT – Công an Q.N ra xử lý vật chứng trả lại cho anh Mai Hải Đ là có căn cứ.

*** Về dân sự:** Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

Xét các nội dung đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, điều khoản luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp các nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Hồ Công T** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Công T **24 (hai mươi) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2023.

2. Án phí HSST: Bị cáo Hồ Công T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Án xử công khai, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận N;
- Công an quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ TRÂM